TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày 20/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Văn Chuẩn;
Bà Võ Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Ngọc T, sinh ngày 27/7/1989 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp G, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc Đ, sinh năm 1966 và bà Võ Thị T1, sinh năm 1968; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/5/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Hồ Ngọc M, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Ấp F, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hồ Ngọc Đ, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Ấp G, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/02/2023, Hồ Ngọc T đi uống rượu về đến nhà tại ấp G, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương và đi ra sau nhà thì thấy ông Hồ Ngọc Đ (cha ruột của T) và ông Hồ Ngọc M (anh ruột của T) đang dọn dẹp vườn cây cao su đã thanh lý. T chửi ông M do nghĩ ông M không đưa tiền bán cây cao su cho T. Do biết T đã uống rượu say nên ông Đ và ông M không nói gì mà tiếp tục dọn vườn cây cao su. Thấy vậy, T bức xúc đi vào nhà lấy 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 64cm, cán rựa bằng kim loại dài 37cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 27cm và 01 (một) con dao thái lan dài khoảng 30cm,

cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại tiếp tục đi đến chỗ ông Đ và ông M đang dọn dẹp vườn cây cao su dọa chém ông M. Ông Đ sợ T chém ông M nên sử dụng cây trúc dài 3,07 mét, đường kính 2cm đang cầm trên tay dùng để dọn vườn cây cao su đánh vào tay trái của T đang cầm rựa nhằm mục đích làm rớt cây rựa trên tay của T nhưng ông bị vấp ngã. Ông M sợ T gây thương tích cho ông Đ nên chạy đến ôm T, chụp lấy cây rựa trên tay trái của T thì bị T cầm dao thái lan bên tay phải đâm trúng vào hông trái của ông M gây thương tích. Lúc này, ông M tiếp tục ôm và vật T xuống đất để lấy con dao thái lan trên tay phải của T. Sau khi lấy được rựa và dao thái lan, ông M ném xuống ao cá gần đó và được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) cây trúc dài 3,07 mét, đường kính 2cm; 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 64cm, cán rựa bằng kim loại dài 37cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài.

Cáo trạng số 76/CT-VKSPG ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Ngọc T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Ngọc T từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Hồ Ngọc M không yêu cầu bị cáo Hồ Ngọc T bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Ngọc M và bị cáo Hồ Ngọc T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Ngọc Đ không yêu cầu bị cáo Hồ Ngọc T bồi thường về trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, bị cáo không trình bày bổ sung gì thêm.

Bị hại tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo đã bồi thường cho bị hai 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo lao động nuôi cha mẹ già và cấp dưỡng nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo,

tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/02/2023, tại ấp G, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hồ Ngọc T có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm (dao thái lan) đâm vào hông trái của bị hại Hồ Ngọc M gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (mười lăm phần trăm).

[3] Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 211/2023/KLGĐ-TTPY ngày 31/3/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh B đối với Hồ Ngọc M và kết luận:

[3.1] Các kết quả chính: Vết thương vùng hông trái 2 x 0,2cm, thấu bụng thủng mạc treo đại tràng trái, đã phẫu thuật thám sát ổ bụng, vết mổ đường giữa bụng trên dưới rốn 15,3 x 0,5cm, vết dẫn lưu bụng trái 1 x 0,3cm, sẹo lành.

[3.2] Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của: Hồ Ngọc M tại thời điểm giám định là: 15% (mười lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

[3.3] Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng hông trái, thấu bụng thủng mạc treo đại tràng trái; chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

[4] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hồ Ngọc T có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm (dao thái lan) đâm vào hông trái gây thương tích cho bị hại Hồ Ngọc M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (mười lăm phần trăm). Hành vi của bị cáo Hồ Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[5] Như vậy, Cáo trạng 76/CT-VKSPG ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hồ Ngọc T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Tội phạm do bị cáo thực hiện không những đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

[6.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hồ Ngọc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Ngọc T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả; bị cáo có ông nội là thương binh; bị hại Hồ Ngọc M có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa, bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo với những lý do: Bị cáo là em ruột của bị hại, trước giờ bị cáo luôn nghe lời bị hại, hôm xảy ra sự việc do bị cáo uống rượu say nên không làm chủ được bản thân và sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã rất ăn năn, hối hận và đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), hiện tại bị cáo đang làm tài xế chạy xe cho bị hại. Ngoài ra, do bị hại đã có gia đình ở riêng, bị cáo hiện tại sống chung với cha mẹ già, là lao động chính vì cha hiện bị rất nhiều bệnh, mẹ bị bệnh tiểu đường; bị cáo cũng đã ly hôn, hiện tại hàng tháng phải cấp dưỡng nuôi con ăn học. Vì vậy, bị hại mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục làm việc, bị hại nhận thấy bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo Hồ Ngọc T có mức hình phạt tù không quá 03 năm, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có công việc ổn định. Qua đó, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và tình tiết khác đối với bị cáo Hồ Ngọc T là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] 01 (một) cây trúc dài 3,07 mét, đường kính 2cm. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là tài sản của ông Hồ Ngọc Đ không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã trả lại cho ông Đ là phù hợp quy định pháp luật.

[9.2] 01 (một) con dao thái lan dài khoảng 30cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo T sau khi gây thương tích cho bị hại M, đã ném xuống ao, Công an xã A đã tiến hành tìm kiếm nhưng không thu hồi được.

[9.3] 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 64cm, cán rựa bằng kim loại dài 37cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 27cm. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Ngọc M và bị cáo Hồ Ngọc T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi

thường xong, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Ngọc Đ không yêu cầu bị cáo Hồ Ngọc T bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Điều 87, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Ngọc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc T 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (20/9/2023).

Giao bị cáo Hồ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo Hồ Ngọc T có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hồ Ngọc T kể từ ngày 20/9/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Ngọc M và bị cáo Hồ Ngọc T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi

thường xong, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hồ Ngọc Đ không yêu cầu bị cáo Hồ Ngọc T bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cây rựa bằng kim loại dài 64cm, cán rựa bằng kim loại dài 37cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 27cm.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã An Linh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (để thông báo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Ân